TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN GÒ VẤP** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 739/2017/QĐDS-ST
Ngày: 13 - 10 - 2017
V/v: "Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Mạnh Cường – Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Ông Lê Thành Phong – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Bá Nghĩa – Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 10 năm 2017 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 472/2017/TLST-DS ngày 13 tháng 9 năm 2017 về yêu cầu "*Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*" theo Quyết định mở phiên họp số: 2263/2017/QĐPH-ST ngày 05 tháng 10 năm 2017.

1.Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Lê Thị H, sinh năm: 1969, địa chỉ cư trú: Đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

Người bị yêu cầu: Ông Lê Văn T, sinh năm: 1953, địa chỉ cư trú: Đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

2.Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Lê Thị Ngọc Th, sinh năm: 1982, địa chỉ cư trú: Đường D, Phường E, quận F, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

Anh Lê Cát V, sinh năm: 1986, địa chỉ cư trú: Đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

Anh Lê Quang H, sinh năm: 2002, địa chỉ cư trú: Đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Theo đơn yêu cầu ngày 13 tháng 9 năm 2017 và lời trình bày của bà H trong quá trình giải quyết việc dân sự thì vào tháng 6/2017 chồng bà H là ông T bị bệnh: Xuất huyết não đồi thị (P) – tiểu não (T) ngày 14, đái tháo đường TYP2, xơ gan mất bù, tăng huyết. Mặc dù, bà H đã nhiều lần đưa đi khám bệnh, chữa trị nhưng sức khỏe của ông T không được cải thiện mà ngày càng bệnh nặng hơn. Nay bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông T mất năng lực hành vi dân sự để bà đại diện cho ông T trong các giao dịch dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Th trình bày: Thống nhất với yêu cầu của bà H tuyên bố cha của chị là ông T mất năng lực hành vi dân sự.

Anh V trình bày: Thống nhất với yêu cầu của bà H tuyên bố cha của anh là ông T mất năng lực hành vi dân sự.

Anh H trình bày: Thống nhất với yêu cầu của bà H tuyên bố cha của anh là ông T mất năng lực hành vi dân sự.

Bà H, chị Th, anh V và anh H có đơn xin vắng mặt tại phiên họp do đã có lời khai tại Tòa án và vì bận công việc.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp:

Về thẩm quyền giải quyết việc tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự: Tòa án nhân dân quận Gò Vấp thụ lý là đúng thẩm quyền.

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý giải quyết việc dân sự, Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng đúng luật định.

Về nội dung: Tuyên bố ông Lê Văn T, sinh năm: 1953, địa chỉ cư trú: Đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Về thẩm quyền của Tòa án: Xét đơn của bà H yêu cầu tuyên bố ông T mất năng lực hành vi dân sự là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về người tham gia tố tụng: Do đương sự: Bà H, chị Th, anh V và anh H có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp, vì vậy căn cứ Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt đối với các đương sự nêu trên.

[2]. Xét yêu cầu của đương sự: Căn cứ vào giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số: 114/2000, quyển số: 01 ngày 19 tháng 10 năm 2000 của Ủy ban nhân dân Phường 02, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh thì xác định bà H và ông T có quan hệ vợ chồng. Do đó, bà H có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố ông T mất năng lực hành vi dân sự.

Xét đơn của bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông T mất năng lực hành vi dân sự: Ngày 18/9/2017, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp đã ra quyết định số: 2168/2017/QĐ-TCGĐ trưng cầu giám định năng lực hành vi dân sự của ông T. Ngày 21/9/2017, Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh có kết luận giám định pháp y tâm thần số: 3600/2017/KLGĐTC, kết luận cho biết ông Lê Văn T, sinh năm: 1953 bị bệnh sa sút tâm thần trong bệnh mạch máu não (F01-ICD10). Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà H về việc tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với ông Lê Văn T.

Căn cứ Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tòa án xét thấy bà H yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với ông T là có cơ sở nên chấp nhận.

[3]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Lê Thị H phải chịu 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 21, khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 22, Điều 46 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị H: Tuyên bố ông Lê Văn T, sinh năm: 1953, địa chỉ cư trú: Đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự.

2. Các giao dịch dân sự của ông Lê Văn T do người giám hộ đại diện theo pháp luật xác lập và thực hiện.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Bà Lê Thị H phải nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, được cấn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số: AA/2017/0027445 ngày 13 tháng 9 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, bà H đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Mạnh Cường